

CHÍNH PHỦ
Số: 107/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra thủy sản

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng của Thanh tra thủy sản

Thanh tra thủy sản được tổ chức ở Trung ương thuộc Bộ Thủy sản và ở địa phương thuộc Sở Thủy sản hoặc Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản; thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về thủy sản.

Điều 2. Đối tượng của Thanh tra thủy sản

- Tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản.
- Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia các hoạt động thủy sản tại Việt Nam. Trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành

viên có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Thanh tra thủy sản

1. Hoạt động Thanh tra thủy sản phải tuân theo pháp luật, đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên phải tuân theo đúng các quy định của pháp luật về thanh tra và quy định của Nghị định này; phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA THỦY SẢN

Điều 4. Các cơ quan Thanh tra thủy sản

1. Các cơ quan Thanh tra thủy sản gồm:

a) Cơ quan Thanh tra thủy sản thuộc Bộ Thủy sản, gọi tắt là Thanh tra Bộ;

b) Cơ quan Thanh tra thủy sản thuộc Sở Thủy sản, gọi tắt là Thanh tra Sở.

Đối với các Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản thì Thanh tra thủy sản nằm trong cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở.

2. Thanh tra Bộ và Thanh tra Sở có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 5. Thanh tra Bộ

1. Thanh tra Bộ là cơ quan của Bộ Thủy sản, giúp Bộ trưởng Bộ Thủy sản quản lý nhà nước về công tác thanh tra, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thủy sản.

Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Thủy sản, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Chính phủ.

2. Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, các Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra. Phó Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

3. Thanh tra Bộ có các Phòng trực thuộc do Bộ trưởng Bộ Thủy sản quyết định thành lập.

4. Bộ trưởng Bộ Thủy sản quyết định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và biên chế của Thanh tra Bộ căn cứ đặc thù chuyên ngành thủy sản.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 54, Điều 55 Luật Thủy sản và Điều 25 Luật Thanh tra.

2. Quản lý hoạt động của thanh tra chuyên ngành thủy sản; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, cộng tác viên Thanh tra thủy sản.

3. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Thanh tra thủy sản trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật khác do Bộ trưởng giao.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về công tác thanh tra, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Bộ.

5. Trưng tập Thanh tra viên của các Sở, yêu cầu cơ quan, đơn vị liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn thanh tra.

6. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ thi hành hoặc hủy bỏ các quy định trái với văn bản pháp luật của nhà nước hoặc trái với các văn bản pháp luật chuyên ngành thủy sản do Bộ Thủy sản ban hành.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 26 Luật Thanh tra.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra đối với Thanh tra Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn công tác và nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đối với Thanh tra Sở.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của Thanh tra Bộ trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.
4. Kiến nghị với Bộ trưởng phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết việc trùng lặp giữa các đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ.
5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ.
6. Kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; kiểm tra trách nhiệm của Giám đốc các Sở trong việc tổ chức, chỉ đạo các hoạt động thanh tra chuyên ngành.
7. Báo cáo Bộ trưởng và Tổng Thanh tra về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Điều 8. Thanh tra Sở

1. Thanh tra Sở là cơ quan của Sở, có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh, về công tác và nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ.

2. Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, các Thanh tra viên. Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở.

3. Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành thủy sản của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định cụ thể về tổ chức, biên chế và hoạt động của Thanh tra chuyên ngành thủy sản theo hướng dẫn của Bộ Thủy sản và Bộ Nội vụ.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Sở

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 54, Điều 55 Luật Thủy sản và Điều 28 Luật Thanh tra.
2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về công tác thanh tra, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Sở.
3. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn thanh tra.
4. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái với các văn bản pháp luật của nhà nước hoặc trái với các văn bản pháp luật chuyên ngành thủy sản do Bộ Thủy sản ban hành.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Sở

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 29 Luật Thanh tra.
2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra đối với Thanh tra Sở.
3. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của Thanh tra Sở trình Giám đốc Sở quyết định và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch đó.
4. Kiến nghị với Giám đốc Sở phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh giải quyết việc trùng lặp giữa các đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở.
5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Sở.
6. Kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra.
7. Báo cáo Giám đốc Sở, Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra Bộ về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Chương III

THANH TRA VIÊN, CỘNG TÁC VIÊN THANH TRA THỦY SẢN

Điều 11. Thanh tra viên thủy sản

1. Thanh tra viên thủy sản là công chức nhà nước được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra.